

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M'ĐRẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/DS-ST

Ngày: 18 /3/ 2024

V/v: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*"

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giang; Ông Ngô Trọng Búp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Linh Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phan Bá Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 96/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2023 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị M, sinh năm: 1988; Ông Dương Đình H, sinh năm: 1987. Cùng địa chỉ: Số 276/20A đường NTMK, tổ 4, khu phố 3, phường PH, thành phố TDMột, tỉnh Bình Dương. (Vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1994. Hộ khẩu thường trú: Thôn 1 (nay là thôn QT), xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Địa chỉ tạm trú: Nhà trọ VVC, đường N6, khu 1, phường HP, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Đỗ Thị M và ông Dương Đình H trình bày:**

Ngày 20/4/2022, ông Nguyễn Hoàng N vay của vợ chồng bà M ông H số tiền 550.000.000 đồng, thời hạn vay là 02 tháng, lãi suất trong hạn 1,125%/tháng, không có tài sản bảo đảm. Hợp đồng vay được công chứng tại Văn phòng công chứng Trần Thị Thanh Mai tỉnh Bình Dương. Quá thời hạn trả nợ cho đến nay, ông N không trả tiền vay. Vợ chồng bà M ông H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông N phải trả cho vợ chồng bà M ông H tiền nợ gốc là 550.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày 21/10/2022 là 24.750.000 đồng.

Đồng thời yêu cầu tiếp tục tính lãi trên nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận 1,125%/tháng cho đến khi tòa án xét xử sơ thẩm.

* **Bị đơn** ông Nguyễn Hoàng N đăng ký thường trú tại Thôn 1 (nay là thôn Quyết Thắng), xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Đăng ký tạm trú tại Nhà trọ VVC, đường N6, khu 1, phường HP, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương. Tòa án xác minh gia đình ông N đã đi khỏi nơi cư trú mà không chuyển hộ khẩu, không đăng ký tạm vắng và cũng không thông báo địa chỉ nơi cư trú hiện nay cho địa phương cũng như vợ chồng bà M ông H được biết. Hiện nay ông N không có mặt tại nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú. Tòa án đã tiến hành niêm yết thông báo thụ lý, giấy triệu tập và các văn bản tố tụng cho ông Nam tại nơi đăng ký thường trú. Ông N không đến Tòa án làm việc, không cung cấp cho Tòa án tài liệu chứng cứ gì. Do đó Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai và hòa giải được.

*** Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:**

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết vụ án; xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự; việc thu thập chứng cứ, trình tự giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS).

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử (HĐXX) tại phiên tòa: Thực hiện đúng các quy định theo BLTTDS.

- Việc tuân theo pháp luật của Thư ký phiên tòa: Thực hiện đúng các quy định của BLTTDS.

- Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, không cung cấp văn bản trình bày ý kiến, không có mặt tham gia hòa giải. Nguyên đơn có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 căn cứ Điều 227, 228 BLTTDS đề nghị Tòa án tiếp tục xét xử.

- Về nội dung, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn 550.000.000 đồng tiền nợ gốc theo hợp đồng ngày 20/04/2022 và tiền lãi tính theo lãi suất 1,125%/tháng.

- Về án phí: Bị đơn phải chịu tiền án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, HĐXX nhận định về nội dung vụ án như sau:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn (ông Nguyễn Hoàng N) phải trả tiền vay. Bị đơn có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn 1 (nay là thôn QT), xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS.

Nguyên đơn vắng mặt có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Bị đơn đã đi khỏi nơi đăng ký thường trú cũng như nơi đăng ký tạm trú mà không thông báo địa chỉ nơi cư trú hiện nay cho chính quyền địa phương cũng như nguyên đơn được biết. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào Điều 227 và 228 của BLTTDS, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Chứng cứ, tài liệu nguyên đơn cung cấp làm căn cứ yêu cầu khởi kiện là hợp đồng vay tiền không có tài sản bảo đảm ngày 20/4/2022 có công chứng tại Văn phòng công chứng Trần Thị Thanh Mai, tỉnh Bình Dương.

Đến thời điểm mở phiên tòa sơ thẩm, bị đơn không nộp văn bản trình bày ý kiến cũng như các tài liệu chứng cứ cho Tòa án để phản bác lại yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó căn cứ Điều 96 BLTTDS, "*Tòa án căn cứ vào tài liệu, chứng cứ mà đương sự đã giao nộp và Tòa án đã thu thập theo quy định tại Điều 97 của Bộ luật này để giải quyết vụ việc dân sự*". Do đó, HĐXX xác định các bên giao kết hợp đồng trên cơ sở tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự (BLDS). Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 92 BLTTDS, Hợp đồng vay tiền ngày 20/04/2022 giữa vợ chồng bà Đỗ Thị M, ông Dương Đình H và ông Nguyễn Hoàng N đã được công chứng, chứng thực tại Văn phòng công chứng Trần Thị Thanh Mai, tỉnh Bình Dương là tình tiết không cần phải chứng minh.

Theo hợp đồng vay tiền ngày 20/04/2022 nguyên đơn cho bị đơn vay 550.000.000 đồng, thời hạn vay 02 tháng, mục đích vay là kinh doanh. Đến thời điểm xét xử sơ thẩm, tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án thể hiện, bị đơn chưa trả cho nguyên đơn bất kỳ khoản tiền nào. Do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với nguyên đơn, nên HĐXX cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn nợ gốc là 550.000.000 đồng theo hợp đồng vay tiền ngày 20/04/2022.

[2.2] Về lãi suất, bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, nguyên đơn có yêu cầu trả lãi. Căn cứ khoản 1 Điều 357 BLDS, bị đơn phải trả lãi cho nguyên đơn trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Về mức lãi theo hợp đồng vay tiền ngày 20/04/2022 mà nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả tạm tính từ ngày vay (tức là ngày 20/04/2022) đến ngày 21/10/2022 là 24.750.000 đồng và tiếp tục tính lãi cho đến ngày xét xử. Mức lãi suất, thời gian tính lãi và số tiền lãi do vi phạm nghĩa vụ trả nợ mà nguyên đơn yêu cầu là phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 466, khoản 1 Điều 468 BLDS, HĐXX cần chấp nhận yêu cầu tính lãi của nguyên đơn. Từ ngày 22/10/2022 cho đến khi trả xong tiền nợ gốc, bị đơn còn phải trả cho nguyên đơn tiền lãi tính trên nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất 1,125%/tháng.

Tiền lãi phát sinh trên nợ gốc tính từ ngày vay(tức là ngày 20/04/2022) đến thời điểm xét xử sơ thẩm (ngày 18/03/2024) là: $550.000.000 \text{ đồng} \times 1,125\%/tháng/30 \text{ ngày} \times 698 \text{ ngày} = 143.962.500 \text{ đồng}$.

Tổng cộng bị đơn phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền là: 693.962.500 đồng.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được HĐXX chấp nhận, nên bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với khoản tiền phải trả cho nguyên đơn là $20.000.000 \text{ đồng} + 4\% \times (693.962.500 \text{ đồng} - 400.000.000 \text{ đồng}) = 31.758.500 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3, Điều 26; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 92; Khoản 1 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 357, Điều 463, khoản 5 Điều 466 và khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đỗ Thị M và ông Dương Đình H, buộc bị đơn ông Nguyễn Hoàng N phải trả cho nguyên đơn tổng cộng 693.962.500 đồng (*Sáu trăm chín mươi ba triệu chín trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng*). Trong đó: 550.000.000 đồng theo hợp đồng vay tiền ngày 20/04/2022 và tiền lãi chậm trả trên nợ gốc là 143.962.500 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành xong bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành theo mức lãi suất 1,125%/tháng.

2. Về án phí:

- Bị đơn ông Nguyễn Hoàng N phải chịu 31.758.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho nguyên đơn bà Đỗ Thị M và ông Dương Đình H 13.495.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0002397 ngày 10/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

4. Thông báo quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án Dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrắk;
- Chi cục THADS huyện M'Đrắk;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu

Một, tỉnh Bình Dương;

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, V.P.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hải